

Số: 70/2020/QĐST-HNGĐ

Tiên Yên, ngày 17 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 75/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Lê T – sinh năm 1991 và bị đơn: chị Nguyễn Thị Hoàng L – sinh năm 1987; cùng địa chỉ: phố Q, thị trấn Tiên Yên, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Vũ Lê T và chị Nguyễn Thị Hoàng L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ Lê T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Đức T – sinh ngày 14/4/2014; chị Nguyễn Thị Hoàng L được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Vũ Tuấn H – sinh ngày 29/12/2012 cho đến khi các con thành niên

(đủ 18 tuổi). Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T và chị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Vũ Lê T và chị Nguyễn Thị Hoàng L khai không có tài sản chung, không có nợ chung.

- Về án phí: Anh Vũ Lê T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0001941 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh. Anh T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tiên Yên;
- Chi cục THADS huyện Tiên Yên;
- UBND thị trấn T;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Duy Hải